

Kh·a h̃ c :	L̃ p h̃ c : 35CTN2	Nl̃m h̃ c : 2012-2013	q̃ VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
H̃ q̃T :	H̃ c ph̃Fn : 122167321202 - Th̃ tr̃È ng t̃i ch̃nh	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S	L P SV	H Vê TqN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	q IqM THI	QUY TS : 70.00%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3572050901	35CTN2	L C ng Tuê Anh	12/10/1993				5.0			5.0	1.5	0.0	0.0	1.5	
2	3572050902	35CTN2	Phan Tuê Anh	20/08/1992				6.0			6.0	1.8	5.8	4.1	5.9	
3	3572050087	35CTN2	Nguy n Ng c Bô	03/10/1993				5.0			5.0	1.5	6.3	4.4	5.9	
4	3572050403	35CTN2	Nguy n H u Qu c Bình	19/03/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
5	3572050903	35CTN2	Huênh Kim Bông	/ /1993				5.0			5.0	1.5	8.8	6.2	7.7	
6	3572050138	35CTN2	Trêh Nam Công	02/08/1991				7.0			7.0	2.1	9.3	6.5	8.6	
7	3572050393	35CTN2	Nguy n Th Diêh	15/02/1992				6.5			6.5	2.0	9.0	6.3	8.3	
8	3572051342	35CTN2	Phan Th Phêng Dung	28/06/1992				5.0			5.0	1.5	7.3	5.1	6.6	
9	3572050159	35CTN2	q Ng c Duy	10/03/1993				7.5			7.5	2.3	8.5	6.0	8.2	
10	3572050144	35CTN2	Nguy n Th Kim Em	10/06/1993				5.5			5.5	1.7	8.8	6.2	7.8	
11	3572051357	35CTN2	Phêh Th Ng c Giàu	13/05/1993				7.0			7.0	2.1	8.8	6.2	8.3	
12	3572050312	35CTN2	q inh Th Thu Hêh	03/05/1993				7.0			7.0	2.1	9.0	6.3	8.4	
13	3572050300	35CTN2	Lêng Th M: Hêh	28/02/1993				5.5			5.5	1.7	9.3	6.5	8.2	
14	3572050900	35CTN2	Huênh Th Thu Hêng	05/08/1993				9.0			9.0	2.7	6.0	4.2	6.9	
15	3572050894	35CTN2	Nguy n Ng c Di m Hân	02/03/1993				6.0			6.0	1.8	7.3	5.1	6.9	
16	3572050072	35CTN2	Trêh Th Thu Hiê	13/07/1993				7.0			7.0	2.1	9.0	6.3	8.4	
17	3572051460	35CTN2	Huênh Minh Hiê	06/08/1993				4.0			4.0	1.2	6.3	4.4	5.6	
18	3572050057	35CTN2	Lêh Th Minh Hiê	02/09/1992				6.5			6.5	2.0	9.3	6.5	8.5	
19	3572050933	35CTN2	Nguy n Vêh Hi p	09/08/1993				10.0			10.0	3.0	8.8	6.2	9.2	

Kh·a h̃ c :	L̃ p h̃ c : 35CTN2	Ñm h̃ c : 2012-2013	ñ VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
H̃ ñ T :	H̃ c phñn : 122167321202 - Th̃ tr̃ Ò ng t̃ i ch̃ ñh	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S	L P SV	H Vê TqN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	q IqM THI	QUY TS : 70.00%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3572050943	35CTN2	Mai Th' Cì H p	07/01/1994				8.5			8.5	2.6	8.8	6.2	8.7	
21	3572050245	35CTN2	VỈ Th' Hu'	14/08/1993				10.0			10.0	3.0	8.0	5.6	8.6	
22	3572050904	35CTN2	Ngô Gia Huy	20/05/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HP
23	3572050898	35CTN2	Nguy n Ng c Ph-êng	07/07/1993				4.0			4.0	1.2	6.0	4.2	5.4	
24	3572050905	35CTN2	Nguy n Th' HuyQn	28/09/1993				8.5			8.5	2.6	9.3	6.5	9.1	
25	3572050350	35CTN2	Nguy n Th' Qu8nh H-êng	16/11/1992				5.0			5.0	1.5	7.0	4.9	6.4	
26	3572050380	35CTN2	Nguy n Th' Ng c KiQn	25/12/1993				7.5			7.5	2.3	8.0	5.6	7.9	
27	3572050579	35CTN2	Hu8nh Trfñ Lam	30/06/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HP
28	3572050899	35CTN2	L° Th' Cxñ Linh	11/12/1993				5.5			5.5	1.7	5.0	3.5	5.2	
29	3572051704	35CTN2	Phêñ Th' Cnh Linh	30/12/1993				8.0			8.0	2.4	9.3	6.5	8.9	
30	3572050046	35CTN2	Phan Th' Mai Loan	16/12/1993				8.0			8.0	2.4	8.5	6.0	8.4	
31	3572050395	35CTN2	Lê Huy Hoàng Long	20/07/1993				9.0			9.0	2.7	6.8	4.8	7.5	
32	3572051381	35CTN2	Lê Lê Na	16/07/1993				7.5			7.5	2.3	9.0	6.3	8.6	
33	3572050051	35CTN2	V» Th' Kim Ngân	25/06/1993				9.5			9.5	2.9	8.5	6.0	8.8	
34	3572050344	35CTN2	H° Th' M ng Nghi	14/09/1993				7.5			7.5	2.3	8.8	6.2	8.4	
35	3572050328	35CTN2	Nguy n Huy Nghiêm	18/02/1992				8.0			8.0	2.4	8.0	5.6	8.0	
36	3572050197	35CTN2	Phan Th' Nghê	04/05/1993				6.0			6.0	1.8	9.0	6.3	8.1	
37	3572051707	35CTN2	Nguy n Nguy n Thfo	23/09/1992				8.0			8.0	2.4	6.8	4.8	7.2	

Kh·a ḥ c :	Ḷ p ḥ c : 35CTN2	Ṇm ḥ c : 2012-2013	ṇ VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
Ḥ nT :	Ḥ c phFn : 122167321202 - Tḥ tṛ Ò ng ṭ i ch²nh	Ḥ c k8 : HK02	

STT	Mã S´	L P SV	H Vê Tậ N	NGÀY SINH	ệ IqM THê NH PHêIN						TBC	QUY TS: 30.00%	ệ IqM THI	QUY TS : 70.00%	ệ IqM TK	GHI CHÚ	
					L1	L2	L3	L4	L5	L6							
38	3572051718	35CTN2	Phẩ m Th ́ B²ch	Ph-Ê ng	27/09/1993				6.0			6.0	1.8	7.0	4.9	6.7	
39	3572050272	35CTN2	Tr ́ nh Vinh	Quang	07/12/1993				9.5			9.5	2.9	6.5	4.6	7.4	
40	3572050193	35CTN2	Châu Minh	Tâm	09/09/1993				9.0			9.0	2.7	7.8	5.5	8.2	
41	3572051442	35CTN2	ậ ́ Ho ́ ng	Tâm	29/06/1993				6.5			6.5	2.0	8.5	6.0	7.9	N ́ HP
42	3572050897	35CTN2	Nguy ́ n Th ́ Th ́ y	Tiên	16/06/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N ́ HP
43	3572050390	35CTN2	Hu ́ nh L ́ m Ng ́ c	Toàn	07/06/1993				7.0			7.0	2.1	8.3	5.8	7.9	
44	3572050163	35CTN2	Uông Hoàng	T ́	12/11/1992				6.0			6.0	1.8	8.8	6.2	8.0	
45	3572050060	35CTN2	Lê Thanh	Th ́ ỏ	13/06/1993				9.0			9.0	2.7	8.3	5.8	8.5	
46	3572050276	35CTN2	ậ inh Ho ́ ng	Thái	01/12/1993				9.5			9.5	2.9	7.8	5.5	8.3	
47	3572050203	35CTN2	Tr ́ nh C ́ ộn	Thi	15/02/1993				5.0			5.0	1.5	8.0	5.6	7.1	
48	3572050364	35CTN2	L ́ o H ́ ỏ ng	Thu	29/10/1993				9.0			9.0	2.7	10.0	7.0	9.7	
49	3572050293	35CTN2	L ́ o Th ́	Thùy	04/07/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N ́ HP
50	3572051705	35CTN2	L ́ o Th ́ Minh	Thùy	28/04/1993				6.0			6.0	1.8	9.3	6.5	8.3	
51	3572050896	35CTN2	ậ H ́ ng Th ́ Ng ́ c	Tr ́ ăm	01/03/1993				9.0			9.0	2.7	9.0	6.3	9.0	
52	3572051722	35CTN2	L ́ o Th ́ Qu ́ nh	Trâm	10/03/1993				9.0			9.0	2.7	7.3	5.1	7.8	
53	3572050124	35CTN2	Kh ́ ỏi Th ́ Huy ́ ỡ	Trân	23/02/1993				9.0			9.0	2.7	8.0	5.6	8.3	
54	3572050340	35CTN2	Nguy ́ n Tr ́ ợc H ́ ỡnh	Uyên	06/04/1992				9.0			9.0	2.7	8.3	5.8	8.5	
55	3572050305	35CTN2	Th ́ ợch Th ́ Ng ́ c	Vân	15/02/1992				9.0			9.0	2.7	7.8	5.5	8.2	
56	3572050181	35CTN2	Tr ́ nh Th ́ Ng ́ c	Vân	20/05/1993				9.0			9.0	2.7	8.8	6.2	8.9	

Kh·a h̃ c :	L̃ p h̃ c : 35CTN2	Ñm h̃ c : 2012-2013	ḡ VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
H̃ ḡT :	H̃ c phFn : 122167321202 - Th̃ tr̃E ng t̃i ch²nh	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S´	LƯU P SV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	THÔNG TIN PHÂN						TBC	QUY TS: 30.00%	THI	QUY TS : 70.00%	TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
57	3572050895	35CTN2	Nguyễn Ngọc VĨ	27/03/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Nº HP

TP.HCM, ngày / /

Gişo Vi^on B, M¹ n

Giáo V Khoa